

Số: 104/2021/QĐST-HNGĐ

*K, ngày 15 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

*Thẩm phán ra quyết định:* Ông Hoàng Minh Th;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35, 36 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án ngày 29 tháng 10 năm 2021, về việc các bên thoả thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc “Ly hôn”, giữa:

- Người khởi kiện: Chị Vũ Thị Hồng Á, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số 5/34/71 Đ, phường Q, quận K, thành phố H;

- Người bị kiện: Anh Trần Quang Đ, sinh năm 1965; nơi cư trú: Số 5/34/71 Đ, phường Q, quận K, thành phố H;

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án cùng tài liệu kèm theo do Hoà giải viên chuyển sang Toà án,

**XÉT THẤY:**

Nội dung thoả thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án giữa các bên hoà giải chị Vũ Thị Hồng Á và anh Trần Quang Đ.

2. Công nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Hồng Á và anh Trần Quang Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Thị Hồng Á và anh Trần Quang Đ không có con chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng khi ly hôn: Chị Vũ Thị Hồng Á và anh Trần Quang Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
  - VKSND quận K;
  - VKSND TP H;
  - TAND TP H;
  - Chi cục THA dân sự quận K;
  - UBND phường Q, K,
- H (KH: 14/3/2019);
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Minh Th**